



MÔ HÌNH QUẢN LÝ THÔNG TIN ĐẤT ĐAI

TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐỐI TÁC ĐÔ THỊ VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ ĐỊA PHƯƠNG



PGS.TS. Vũ Thị Vinh*

Từ năm 2010 đến 2015, Liên đoàn đô thị Canada (FCM) đã hợp tác với Hiệp hội các đô thị Việt Nam thực hiện Chương trình Phát triển kinh tế địa phương (MPED) trong đó có dự án với tên gọi *Quản lý đất đai bằng công nghệ thông tin để phát triển kinh tế địa phương*. Dự án thực hiện tại bốn thành phố: Nam Định, Thái Bình, Pleiku và Trà Vinh do TP. Saguenay – Canada làm cố vấn kỹ thuật.

Năm 2017, tại Hội nghị tại 3 cụm đô thị tổ chức ở TP. Thái Nguyên, TP. Tuyên Quang và Đồng bằng sông Cửu Long, Hiệp hội các đô thị Việt Nam (ACVN) đã lấy ý kiến về những mong muốn của các đô thị trong công tác quản lý đô thị (QLĐT). Qua tổng hợp của văn phòng Hiệp hội đã có trên 80% đô thị đề xuất tập trung vào Quản lý đất đai bằng công nghệ thông tin (CNTT) và các đô thị được nâng cao năng lực trong lĩnh vực này.



Quy hoạch, quản lý đất đai giúp phát triển kinh tế địa phương

MỤC TIÊU CỦA MÔ HÌNH QUẢN LÝ THÔNG TIN ĐẤT ĐAI

Năm 2018, FCM và ACVN đã thống nhất thực hiện 1 nghiên cứu đánh giá công tác quản lý đất đai tại 4 thành

phố sau khi dự án kết thúc, tức là từ 01/01/2016 đến 2019 để có cơ sở chuẩn bị cho hoạt động mới. Nghiên cứu này có mục tiêu:

- Tổng hợp thông tin từ 4 thành phố thực hiện dự án để đánh giá những thay đổi từ 2016 đến nay sau khi Chương trình MPED kết thúc.

- Xác định sơ bộ những thuận lợi và khó khăn trong giai đoạn hiện nay về thực hiện hệ thống thông tin quản lý đất đai tại 4 đô thị.

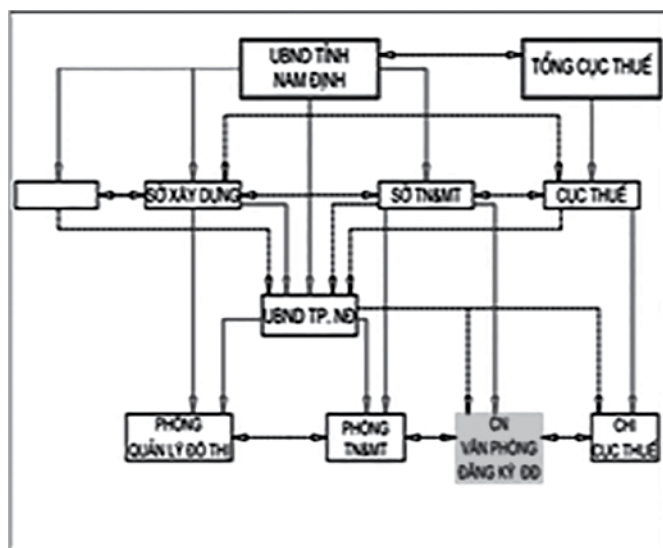
- Kết hợp với 2 nghiên cứu khác để tìm ra khả năng xây dựng một dự án mới về quản lý đất đai gắn kết với các lĩnh vực của quản lý đô thị.

Với mục tiêu nêu trên chuyên gia tư vấn tập trung đánh giá vào một số nội dung sau: Về cơ cấu tổ chức trong quản lý đất đai; Về sử dụng phần mềm trong quản lý đất đai; Về cập nhật dữ liệu; Về kết nối mạng lưới trong quản lý đất đai và các lĩnh vực khác; Đánh giá chung để xác định hướng tiếp tục trong thời gian tới.

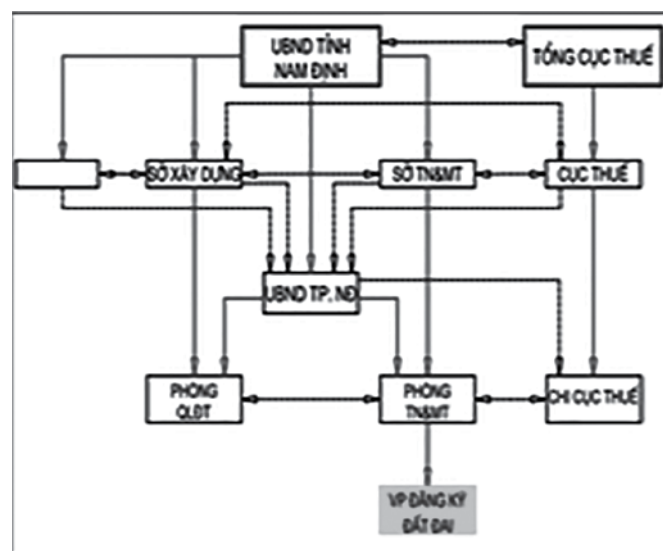
*Chuyên gia cao cấp, Nguyên Tổng thư ký Hiệp hội các Đô thị Việt Nam

KẾT QUẢ MÔ HÌNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI CỦA 4 THÀNH PHỐ ĐÃ THỰC HIỆN

1. Về thay đổi về tổ chức liên quan tới Văn phòng Đăng ký đất đai



Hình 1a. Tổ chức về văn phòng ĐKĐĐ đăng ký đất đai giai đoạn 2010-2015



Hình 1b. Tổ chức về văn phòng ĐKĐĐ đăng ký đất đai giai đoạn 2016 đến nay

Trước 2016, Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc phòng Tài nguyên & Môi trường thành phố nên sự chỉ đạo và gắn bó chặt chẽ với thành phố. Từ 01/01/2016, Căn cứ Công văn số 5705/BTNMT-TCCB ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài nguyên & Môi trường về việc thành lập Văn phòng đăng ký đất đai và Trung tâm phát triển Quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. (văn phòng đăng ký đất đai 1 cấp). Văn phòng Đăng ký đất đai ở các thành phố trở thành Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố quản lý trực tiếp là sở Tài nguyên & Môi trường.

2. Về sử dụng phần mềm quản lý đất đai

Qua khảo sát 4 đô thị việc sử dụng phần mềm trong quản lý đất đai được thể hiện ở bảng 1.

Bảng 1. Các phần mềm sử dụng trong quản lý đất đai hiện 4 thành phố đang sử dụng

TT	Thành phố	Phần mềm của Bộ TN&MT			Phần mềm File Maker do dự án FCM- ACVN hỗ trợ
		Vilis 2.0	Elis	Micr otati on	
1	Nam Định		X		X
2	Thái Bình	X			X
3	Pleiku	X			X
4	Trà Vinh	X		X	X

Giai đoạn thực hiện dự án (2010- 2015)

Hệ thống thông tin quản lý đất đai của FCM và ACVN sử dụng phần mềm File Maker đã được 4 thành phố áp dụng vào công tác quản lý của 3 đơn vị: Phòng Tài nguyên & Môi trường, Phòng Quản lý đô thị và Văn phòng đăng ký đất đai thành phố rất hiệu quả. Đã đóng góp quan trọng vào công tác quản lý của 3 đơn vị này. Khoảng 80% dữ liệu được nhập vào phần mềm File Maker – Giảm thời gian xử lý thông tin xuống còn 1/2. Riêng Chi cục thuế sử dụng theo phần mềm riêng của Tổng cục thuế và căn cứ vào bản kê khai của người dân do xã phường xác nhận.

Từ ngày 01/01/2016 đến nay

Sở Tài nguyên & Môi trường yêu cầu các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai sử dụng phần mềm ELIS hay VILIS của Bộ Tài nguyên & Môi trường để thu thập và cập nhật dữ liệu về người sử dụng đất trong quản lý đất đai để xây dựng một hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai thống nhất trong cả nước.

Phần mềm File Maker không nằm trong danh sách các phần mềm quản lý đất đai, xây dựng cơ sở dữ liệu của ngành Tài nguyên & Môi trường, muốn kết nối được phải chuyển qua phần mềm trung gian. Hiện nay phần mềm File Maker chỉ áp dụng ở một số công việc mang tính nội bộ của 3 đơn vị như: Tổng hợp số liệu, Lưu trữ văn bản

Hiện tại có một số phần mềm đang sử dụng ở các địa phương, Bộ Tài Nguyên và Môi trường chưa có một phần mềm nào là chung cho các đô thị để theo dõi quản lý đất đai và gắn với quy hoạch đô thị.

3. Vấn đề cập nhật dữ liệu

Có cơ sở dữ liệu mới có thể thực hiện được phần mềm trong quản lý đất đai, vì vậy nhập cơ sở dữ liệu là một khâu vô cùng quan trọng.

Giai đoạn (2010-2015)

Việc nhập dữ liệu của các thành phố là khá tốt. Cả 4 thành phố đều cập nhật hàng ngày thông qua phần mềm File Maker. Điều này rất quan trọng trong quản lý vì

địa phương nắm rất sát biến động về đất đai trong chia tách thửa, trong chuyển đổi sang tên v.v..

Từ 2016 đến nay

Do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố thuộc Sở Tài nguyên & Môi trường quản lý nên công tác cập nhật dữ liệu thành phố không nắm được

Theo báo cáo của 4 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố việc nhập dữ liệu có được tiến hành. Tuy nhiên, không nêu rõ về cập nhật hàng ngày hay hàng tuần. Riêng đối với thành phố Nam Định hiện đang thực hiện dự án thí điểm “Xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai” của Bộ Tài nguyên & Môi trường, do vậy, việc cập nhật dữ liệu do cơ quan Tư vấn làm.

4. Liên kết mạng lưới

Giai đoạn 2010-2015 cả 4 thành phố cơ sở dữ liệu quản lý đất đai được quản lý bằng phần mềm file Marker trên server đặt tại chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố.

Giai đoạn từ 01/01/2016 đến nay các đơn vị sử dụng thông tin của phần mềm Vilis nhưng là thủ công theo Exel. Máy chủ đặt tại Sở Tài nguyên và Môi trường không chia sẻ ra các đơn vị khác.

Như vậy việc duy trì liên kết khai thác dữ liệu không còn được triển khai như trước. Việc tra cứu hồ sơ dữ liệu được thực hiện theo hồ sơ văn bản giấy không kết nối phần mềm để khai thác. (Việc lưu trữ quản lý hồ sơ cấp quyền sử dụng đất từ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai của Sở Tài nguyên & Môi trường thông qua quét ảnh để gửi hồ sơ hay mang trực tiếp hồ sơ lên nộp)

5. Đánh giá chung và xác định hướng tiếp tục trong thời gian tới

Kết quả

Các thành phố được chuyển giao phần mềm File Maker để ứng dụng vào công tác quản lý đất đai, đây là một phần mềm đơn giản, dễ sử dụng phù hợp với điều kiện của các đô thị Việt Nam. Mô hình Hệ thống thông tin đất đai (HTTTĐĐ) có thể nói là một bước đi tiên phong trong lĩnh vực quản lý đất đai của 4 thành phố (đều là các TP thuộc tỉnh). Thông qua quản lý đất đai (QLĐĐ) đã tăng cường công tác quản lý đô thị tốt hơn. Việc ứng dụng công nghệ thông tin cũng như phần mềm FileMaker trong hệ thống đã tạo tiền đề quan trọng cho các phòng ban liên quan ở 4 Thành phố nắm bắt được các kỹ năng và tiếp cận phương pháp tiến tiến trong từng lĩnh vực chuyên môn và qua đó tiếp nhận các phần mềm như VILIS hay ELIS của Bộ Tài nguyên & Môi trường triển khai các chương trình mới trong quản lý đất đai.

Cùng với phần mềm File Maker và sự hướng dẫn kỹ thuật tận tình của các Chuyên gia từ TP Saguenay đối với cán bộ phòng Tài nguyên & Môi trường và Văn phòng Đăng ký đất đai, phòng Quản lý đô thị đã hiểu và vận



Thông qua quản lý đất đai đã tăng cường công tác quản lý đô thị tốt hơn

dụng vào công tác quản lý, giúp đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và năng lực của cán bộ chuyên môn được nâng cao. (Nam Định từ 6.505 lên 89.000 thửa đất được nhập).

Trên cơ sở phần mềm File Maker các đô thị xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tương đối đầy đủ và chính xác và nhanh chóng gồm các thông tin về: Chủ sử dụng đất, loại đất, hình thể, diện tích, công trình trên đất và quy hoạch. Đây là cơ sở quan trọng để quản lý và cung cấp thông tin cho các đơn vị khác và người dân khi có nhu cầu tra cứu.

Từ cơ sở phần mềm quản lý đất đai File Maker, phòng Tài nguyên & Môi trường và phòng Quản lý đô thị của 4 thành phố đã phát triển xây dựng phần mềm quản lý thông tin về môi trường, quản lý lưu trữ hồ sơ, đánh số nhà, thu phí nước thải công nghiệp và phòng Quản lý đô thị dùng để cấp phép xây dựng, quản lý cây xanh (giảm được rất nhiều thời gian khi tra cứu và làm thủ tục hồ sơ).

Đối với người dân giúp thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân trong chuyển nhượng quyền sử dụng đất, xây dựng giao dịch đảm bảo và là cơ sở để giải quyết tranh chấp đất đai.

Đối với các nhà đầu tư cung cấp thông tin cho nhà đầu tư về quy hoạch, quy hoạch sử dụng đất, giúp cho nhà đầu tư tăng khả năng tiếp cận về đất đai, thông tin về chủ quản lý và sử dụng đất. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục về đất đai.

Một số khó khăn hiện nay

Đối với 4 thành phố được tiếp nhận phần mềm File Maker nhưng không nằm trong phần mềm của Bộ Tài nguyên & Môi trường nên dữ liệu đã cập nhật lưu trữ trong phần mềm File Maker không chuyển hóa được sang phần mềm EIS hay VILIS của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Do vậy, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố đang sử dụng song song 2 phần mềm là VILIS 2.0 và FILE MAKER hay ELIS và FILE MAKER để khai thác quản lý.

Hiện tại ở 4 thành phố những dữ liệu nhập trước đây theo phần mềm FILE MAKER các nhân viên sử dụng Exel



Sự phối hợp giữa các phòng ban sẽ giúp cho công tác quản lý đất đai và thu thuế hiệu quả hơn

chiết xuất dữ liệu từ FILE MAKER cho vào VILIS hoặc ELIS-thao tác công việc phải sử dụng 50% là thủ công nên mất thời gian và giảm hiệu suất trong làm việc.

Do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc quản lý của Sở Tài nguyên & Môi trường nên không dưới sự chỉ đạo trực tiếp của UBND thành phố. Mỗi quan hệ làm việc của Chi nhánh này với các đơn vị khác trong thành phố cũng hạn chế và đặc biệt là phần mềm mà chi nhánh đang sử dụng không được chia sẻ với các đơn vị khác.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Phần mềm File Maker là hiệu quả đối với các đô thị cấp huyện trong điều kiện của Việt Nam bởi vì nó đơn giản, dễ sử dụng. Tuy nhiên, phần mềm File Maker không nằm trong phần mềm của Bộ Tài nguyên & Môi trường nên không chuyển hóa dữ liệu đã nhập sang phần mềm VILIS hay ELIS

Sự phối hợp giữa các phòng ban như Tài nguyên & Môi trường, Quản lý đô thị, Chi cục thuế, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cần có sự phối hợp chặt chẽ giúp cho công tác quản lý đất đai và thu thuế hiệu quả hơn.

Việc mỗi Bộ, Ngành sử dụng phần mềm quản lý riêng và xây dựng cơ sở dữ liệu, thông tin cho riêng ngành của mình tạo nên các bất cập trong việc phối kết hợp và cơ chế điều phối chưa thực sự hiệu quả tại cấp trung ương.

Hệ thống dữ liệu thông tin đất đai VILIS, ELIS do Bộ Tài nguyên & Môi trường xây dựng, triển khai hiện tại chỉ mới tập trung vào việc quản lý đất đai, địa chính chưa cho phép sử dụng để quản lý các lĩnh vực khác của đô thị cũng như cho phép kết nối với dữ liệu ngành thuế. Đây là vấn đề lớn cần có sự phối hợp của các Bộ, Ngành dưới sự chỉ đạo của Chính phủ vì hiệu quả của công tác

quản lý đất đai tác động tới kinh tế và chính trị xã hội và sẽ tốt hơn khi hướng tới xây dựng đô thị thông minh (cần Big data).

Sự thành công tại 4 thành phố của dự án MPED triển khai đã được chính quyền địa phương đánh giá cao. Là tiền đề cho các đô thị cấp huyện có khả năng xây dựng và quản lý nguồn dữ liệu trong quản lý đất đai để sử dụng chung trong quy hoạch đô thị, trong thu thuế nhà và đất, trong quản lý môi trường đô thị. Bốn thành phố thực hiện đều mong muốn chuyên gia của FCM nghiên cứu để chuyển dữ liệu từ phần mềm File Maker sang các phần mềm của Bộ Tài nguyên & Môi trường.

Hiện nay Bộ Tài nguyên & Môi trường đang thực hiện dự án “Tăng cường quản lý đất đai và Cơ sở dữ liệu đất đai- VILG”. Tuy nhiên chỉ mới tập trung trong lĩnh vực đất đai và hướng tới kết nối với thu thuế mà chưa kết nối với lĩnh vực quy hoạch đô thị. Đây cũng là vấn đề cần được FCM và ACVN quan tâm để hỗ trợ cho các đô thị trong việc xây dựng đô thị thông minh.

2. Kiến nghị

Liên đoàn đô thị Canada cử chuyên gia giúp 4 đô thị có thể kết nối và chuyển đổi dữ liệu giữa 2 phần mềm FileMaker và Vilis hay Elis.

Bộ Tài Nguyên và Môi trường cần nghiên cứu để có phần mềm chung cho các đô thị giúp theo dõi quản lý đất đai có thể liên kết với thuế và gắn với quy hoạch đô thị.

FCM và ACVN có thể nghiên cứu đề xuất một dự án để hỗ trợ các đô thị thành viên ACVN có thể nhanh chóng tiếp cận với VILG (Dự án VILG kết thúc vào 2022 hiện mới có 33 tỉnh thực hiện thí điểm và số các đô thị tham gia không nhiều). Trong khi đó các đô thị thành viên ACVN là trên 115 đô thị. Đây cũng chính là cơ sở để giúp các đô thị hướng tới xây dựng đô thị thông minh./.



MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA CHÁY, NỔ² TẠI CÁC CÔNG TRƯỜNG XÂY DỰNG HIỆN NAY



Trịnh Thế Tuấn – Khoa Phòng cháy*

Thiếu Thanh Thuận - Khoa Cứu nạn, cứu hộ**

Tóm tắt: Công trường xây dựng là nơi tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ cao, bởi tại đây luôn diễn ra các hoạt động hàn cắt, sử dụng điện công suất lớn, dự trữ các vật liệu dễ cháy trong khi đó người lao động lại thiếu kiến thức về an toàn cháy nổ. Bài viết tập trung phân tích, đánh giá thực trạng công tác phòng cháy và chữa cháy (PCCC) tại các công trường xây dựng hiện nay, từ đó đề xuất một số biện pháp phòng ngừa cháy, nổ tại các công trường xây dựng góp phần đảm bảo sức khỏe, tính mạng của công nhân, người lao động cũng như tài sản trong quá trình thi công tại các công trường xây dựng.

Từ khóa: Công trường xây dựng; phòng cháy và chữa cháy.

Summary: Construction site is the place, where there are many fire and explosion ability, because there are often welding and cutting operations and using large capacity electricity, reserve flammable materials while workers lack knowledge about fire safety. This article dissect and assess convergently about reality of fire prevention in the current construction works, and therefrom article propose some measures to prevent fire and explosion in the construction works. These solutions contribute to ensuring the health and life of workers as well as assets during construction at construction sites.

Keywords: Construction site; fire prevention and fighting

Nhận ngày 20/10/2019, chỉnh sửa ngày 15/11/2019, chấp nhận đăng ngày 20/11/2019.

Trong những năm gần đây cùng với sự tăng trưởng kinh tế và xu hướng hội nhập quốc tế của đất nước, quá trình đô thị hóa đang diễn ra một cách nhanh chóng, đặc biệt là tại các thành phố lớn như: Hà

Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng; Bình Dương; Khánh Hòa;... việc xây mới các công trình với nhiều công năng đa dạng như: Cao ốc văn phòng, khách sạn, chung cư, trung tâm thương mại, khu vui chơi giải trí...;

các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao ngày càng được xây dựng nhiều để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, mua bán của người dân và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.



TỔN TẠI KHÁCH QUAN VÀ CHỦ QUAN

Hiện nay, tình hình cháy, nổ trên cả nước ngày càng có diễn biến phức tạp nhất là tại các công trường xây dựng. Qua thực tế nghiên cứu cho thấy, trên các công trường xây dựng thường sử dụng nhiều loại vật liệu dễ cháy, sơn các loại, nhựa, gỗ cây, cốt pha, đồ trang trí nội thất, mút xốp,... Ngoài ra, một số vật liệu khác như giấy dầu, liếp tre,... cũng thường được sử dụng để làm lán trại cho công nhân. Cùng với đó, tại đây luôn tồn tại một nguồn nhiệt với nhiệt lượng sinh ra là rất lớn từ hoạt động thường xuyên hàn, cắt kim loại, sử dụng nguồn điện với công suất lớn.

Bên cạnh đó, tại các công trường xây dựng thường tập trung số lượng lớn công nhân thi công làm việc theo thời vụ ngắn ngày, nhiều người chỉ là lao động phổ thông nên không được tổ chức đào tạo kỹ dẫn đến ý thức chấp hành quy định về an toàn nói chung và an toàn về PCCC nói riêng còn nhiều hạn chế. Do đó, khi xảy ra cháy, nổ trên các công trường xây dựng, nguy cơ xảy ra cháy lan, cháy lớn là rất cao, có thể gây chết người, cháy nhà hoặc sập đổ công trình. Do đó, công tác phòng chống cháy, nổ trên công trường xây dựng là một công tác rất cần thiết, cần được quan tâm, chú trọng.



Công tác phòng chống cháy, nổ trên công trường xây dựng là một công tác rất cần thiết, cần được quan tâm, chú trọng

Đặc biệt, đối với các công trường xây dựng nhà cao tầng khi xảy ra cháy, diện tích đám cháy phát triển nhanh theo chiều cao công trình, công tác chữa cháy, thoát nạn gặp nhiều khó khăn do bên trong công trình dày đặc các giàn giáo, cốt pha, làm cho việc tiếp cận của lực lượng và phương tiện chữa cháy bị hạn chế. Hệ thống PCCC tại công trình chưa được thi công hoặc thi công chưa xong, do vậy khi xảy ra cháy việc chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cực kỳ khó khăn, phức tạp đòi hỏi lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH phải sử dụng các loại phương tiện chuyên dùng mới có thể tiếp cận được.

VÀI VÍ DỤ TẠI VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ NƯỚC

Hồi 10h30 phút ngày 22/1/2018, đã xảy ra cháy tại tầng 26 của tòa nhà SHP Plaza trên đường Lạch Tray, thành phố Hải Phòng, đây là tòa nhà cao nhất tại Hải Phòng thời điểm hiện tại. Lực lượng Cảnh sát PCCC thành phố Hải Phòng đã cử 2 xe chữa cháy, 1 xe thang tới hiện trường phối hợp với lực lượng PCCC của tòa nhà, vụ cháy được dập tắt kịp thời, không gây thiệt hại về người.

Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 11/5/2018, đã xảy ra vụ cháy tại công trường xây dựng Bệnh viện Việt Pháp, địa chỉ số 1, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Vụ cháy đã được lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH phát hiện kịp thời và nhanh chóng dập tắt nên không gây thiệt hại về người;

Gần đây, tại Hàn Quốc đã xảy ra vụ cháy tại công trường xây dựng căn hộ Treeshade ở thành phố Sejong và lúc 13h10 phút ngày 26/6/2018, vụ cháy đã làm ít nhất 03 công nhân đã thiệt mạng tại chỗ và 37 người khác bị thương, trong đó có 3 người bị thương nặng;

Tại Nhật Bản, vào ngày 26/7/2018 đã xảy ra vụ cháy tại công trường xây dựng ở ngoại ô thủ đô Tokyo, vụ cháy



Vụ cháy tại công trường xây dựng Bệnh viện Việt Pháp, địa chỉ số 1, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

đã làm 02 người thiệt mạng và 40 người khác đã bị thương trong đó có 20 người bị thương nặng;...

Nhìn chung, các vụ cháy tại các công trường xây dựng tại Việt Nam do công nhân trên công trường đang làm việc và được phát hiện kịp thời nên chưa để lại những hậu quả đáng tiếc. Tuy nhiên, từ một số các vụ cháy tại các công trường xây dựng ở các nước trên thế giới cũng như thực trạng công tác xây dựng tại các công trường xây dựng ở Việt Nam, cho thấy tại đây luôn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy, nổ cao nếu không được kịp thời phát hiện và ngăn chặn, đám cháy có thể phát triển nhanh chóng và thiệt hại do cháy gây ra là không thể lường trước.

NGUYÊN NHÂN

Dẫn đến các vụ cháy, nổ nêu trên có nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau, nhưng tựu chung lại một số nguyên nhân chính như sau:

Do người lao động và người sử dụng lao động chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác đảm bảo an toàn về PCCC, thiếu kiến thức về PCCC và chưa đánh giá

được đặc điểm cũng như các mối nguy hiểm có thể dẫn đến cháy, nổ tại công trường xây dựng nơi mình làm việc;

Do vi phạm các nội quy, quy định an toàn về PCCC trong lắp đặt, vận hành, sử dụng các thiết bị máy móc, dây chuyền công nghệ, các hệ thống cung cấp năng lượng... Đây cũng là thực trạng chung tại nhiều công trường xây dựng hiện nay, dễ dàng tìm thấy hình ảnh dây điện, ổ cắm điện nằm lẩn lóc dưới nền đất ẩm ướt. Chỉ một sự cố rò điện, chập điện hay bụi hàn bắn ra có thể nhanh chóng dẫn tới những sự cố cháy, nổ;

Bên cạnh đó, tại các công trường xây dựng hiện nay, sử dụng số lượng lớn công nhân và thường xuyên biến động về nhân công. Nhiều lao động làm việc theo chế độ mùa vụ dẫn tới kiến thức về PCCC còn hạn chế. Bản thân người lao động không nhận biết hết các yếu tố nguy cơ nguy hiểm cháy nổ gây ra, vẫn còn tình trạng hút thuốc hay chủ quan trong quá trình làm việc nên nguy cơ mất an toàn lao động đặc biệt là an toàn cháy, nổ tại các công trường xây dựng hiện nay

vẫn còn phổ biến; việc nấu nướng, sinh hoạt của các công nhân, người lao động tại một số công trường xây dựng khi hết thời gian làm việc cũng luôn tiềm ẩn nhiều nguy cơ dẫn đến cháy nổ tại các công trường xây dựng;...

CÔNG TÁC THAM MƯU TƯ VẤN

Trong thời kỳ hội nhập, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, nhận thức được nguy cơ tiềm ẩn cháy, nổ tại các công trường xây dựng, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã chủ động, tích cực trong việc tham mưu cho Bộ Công an, Chính phủ ban hành nhiều văn bản nhằm tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC nói chung và trong đầu tư xây dựng nói riêng.

Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH cũng đã chủ động tham mưu cho các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương trong quy hoạch, đầu tư xây dựng các công trình đảm bảo an toàn về PCCC.

Đồng thời, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH cũng đã chủ động trong công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình, kiểm tra an toàn về PCCC trên các công trường xây dựng,... đã xử lý nghiêm các vi phạm quy định của pháp luật về PCCC trên các công trường xây dựng có các lỗi vi phạm. Qua đó, nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về PCCC của chủ đầu tư, các đơn vị nhà thầu, đơn vị thi công và người lao động tại các công trường xây dựng cũng đã ý thức hơn trong việc chấp hành các nội quy, quy định về PCCC tại công trường xây dựng cũng như quy định của pháp luật về PCCC. Tuy nhiên, thực tế đã cho thấy, trong thời gian gần đây không những ở Việt Nam mà còn một số nước trên thế giới cũng đã xảy ra những vụ cháy tại công trường xây dựng gây hoang mang, mất an toàn, đe dọa đến sức khỏe và tính mạng của công nhân, người lao động làm việc tại các công trường xây dựng.

MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA

Trong thời gian tới, quá trình đô thị hóa, hội nhập, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội tiếp tục được đẩy mạnh, việc xây dựng mới, quy hoạch xây dựng, cải tạo, sửa chữa tiếp tục diễn ra với mật độ ngày càng tăng. Do đó, việc đưa ra các biện pháp phòng ngừa cháy, nổ tại các công trường xây dựng là rất cần thiết và cấp bách. Vì lẽ đó, trong thời gian tới cần tập trung làm tốt một số nội dung sau:

Một là, đối với chủ đầu tư xây dựng công trình cần tổ chức thi công xây dựng công trình theo đúng thiết kế đã được thẩm duyệt về PCCC. Thực hiện nghiêm túc các quy định, nội quy, điều kiện an toàn về PCCC trên công trường xây dựng, các biện pháp, giải pháp về PCCC theo đúng quy định của pháp luật; Kiểm tra an toàn về PCCC, đơn đốc nhắc nhở các đơn vị thi công trên công trường xây dựng thực hiện các quy định, nội quy, các điều kiện an toàn về PCCC, khắc phục kịp thời các thiếu sót, vi phạm các quy định an toàn về PCCC; Đảm bảo các điều kiện an toàn về PCCC, phòng chống cháy, nổ tại công trường xây dựng

trong suốt quá trình xây dựng cho đến khi nhận bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Hai là, đơn vị tư vấn giám sát thi công tại công trường xây dựng cần nâng cao trách nhiệm trong việc kiểm tra giám sát nhằm phát hiện và thông báo kịp thời cho chủ đầu tư công trình về việc thi công tại công trường xây dựng vi phạm các quy định an toàn về PCCC cũng như việc không tổ chức thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn về PCCC, phòng chống cháy, nổ theo quy định của nhà thầu thi công tại công trường xây dựng và kiến nghị các biện pháp xử lý kịp thời tránh để những hậu quả đáng tiếc xảy ra.

Ba là, đối với nhà thầu thi công xây dựng tại công trường xây dựng cần: Thi công xây dựng công trình phải đúng theo bản vẽ thiết kế đã được thẩm duyệt về PCCC. Phải có trách nhiệm xây dựng và thực hiện nghiêm quy định, nội quy an toàn về PCCC, phòng chống cháy, nổ thuộc phạm vi quản lý của mình trong suốt quá trình thi công, xây lắp tại công trường xây dựng và cho đến khi bàn giao công trình cho chủ đầu tư; Phải tổ chức huấn luyện

và xây dựng lực lượng PCCC cơ sở, mua sắm trang thiết bị, phương tiện PCCC, chuẩn bị các điều kiện phục vụ chữa cháy, xây dựng phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để các lực lượng tại chỗ có thể chủ động trong việc dập tắt kịp thời các đám cháy khi vừa mới xảy ra. Kho chứa các vật tư, nguyên liệu nguy hiểm cháy nổ phải bố trí nơi riêng biệt. Kết cấu và vật liệu của nhà kho phải làm bằng vật liệu khó cháy. Các thiết bị điện sử dụng trong kho phải được khống chế chung bằng thiết bị đóng ngắt điện tự động và đặt bên ngoài kho. Bố trí, xếp đặt các bình chữa khí, hóa chất, dung môi tránh để gần những nơi có nhiệt độ cao và các vật tiếp xúc. Các bình khí Axetylen, Ôxy để hàn, cắt kim loại tại công trường xây dựng phải được kiểm tra theo quy định an toàn lao động và phòng chống cháy, nổ theo đúng quy định.

Bốn là, quá trình hàn cắt kim loại phải thực hiện đúng quy định về khoảng cách an toàn đối với vật tư, hàng hóa và phải có các biện pháp loại trừ khả năng các tia lửa hàn rơi xuống các vật liệu bên dưới và xung quanh khu vực hàn cần lưu ý việc che chắn xung quanh khi hàn cắt kim loại trên cao. Khu vực hàn cắt kim loại phải có người kiểm tra quan sát và chuẩn bị các bình chữa cháy. Công nhân hàn cắt kim loại phải được đào tạo cấp giấy chứng nhận huấn luyện về PCCC theo đúng quy định của pháp luật; Đường giao thông trong công trường xây dựng phải luôn thông suốt đảm bảo cho xe chữa cháy có thể hoạt động, tiếp cận thuận lợi trong mọi tình huống khi có cháy, nổ xảy ra. Cần trang bị máy bơm chữa cháy ở công trường xây dựng và phải đảm bảo áp lực, lưu lượng chữa cháy theo yêu cầu và phải đảm bảo đủ lượng nước dự trữ cần thiết phục vụ cho công tác chữa cháy. Tùy theo tiến độ thi công phát triển về chiều cao hay quy mô



Quá trình đô thị hóa, hội nhập, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội tiếp tục được đẩy mạnh, việc đưa ra các biện pháp phòng ngừa cháy, nổ tại các công trường xây dựng là rất cần thiết và cấp bách



xây dựng tại công trường xây dựng mà các thiết bị, phương tiện chữa cháy cũng phải lắp đặt theo kịp và cố gắng vận dụng hệ thống này để phục vụ công tác chữa cháy tại chỗ có hiệu quả.

Năm là, đối với công nhân, người lao động trực tiếp làm việc tại các công trường xây dựng cần làm tốt một số biện pháp sau: chấp hành nghiêm các nội quy, quy định đảm bảo an toàn về PCCC tại các công trường xây dựng; phải được huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện về PCCC trước khi làm việc; Trước khi vận hành các thiết bị điện phải kiểm tra, nếu phát hiện hư hỏng phải kịp thời khắc phục ngay, đảm bảo an toàn mới được vận hành. Các thiết bị điện khi không sử dụng phải cắt ngay điện, phải rút điện ra trước khi di chuyển thiết bị điện; thu gom và đưa các vật liệu, phế liệu cháy được ra nơi an toàn hoặc tiêu hủy, di chuyển chất dễ cháy ra khỏi khu vực hàn cắt trước khi tiến hành hàn, cắt. Đối với những vật liệu dễ cháy, trong trường hợp không thể di chuyển sang nơi an toàn công nhân cần có các biện pháp cách ly bằng cách che chắn vải bạt chống cháy hoặc vật liệu chống cháy;

Sáu là, đối với lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH cần: Kiểm tra an

toàn về PCCC trong quá trình thi công công trình trên công trường xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về PCCC; Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về PCCC trong đầu tư xây dựng theo đúng quy định; Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về PCCC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về PCCC cho Chủ đầu tư, các đơn vị thi công, giám sát và công nhân, người lao động làm việc tại các công trường xây dựng; Chuẩn bị sẵn sàng phương án, lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn đối với các công trường xây dựng trên địa bàn quản lý với các tình huống cháy phức tạp nhất; phối hợp với các lực lượng khác có liên quan trong tổ chức chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ làm giảm đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản khi xảy ra cháy, nổ ở các công trường xây dựng.

Bảy là, khi công trường xảy ra cháy, nổ thì biện pháp hạn chế cháy lan là quan trọng, giúp cho việc chữa cháy được tập trung, không cho đám cháy mở rộng. Cần phân vùng xây dựng, bố trí các nhóm nhà theo tính cháy của vật chất; Các công trình tạm trên công trường như nhà làm việc, lán trại công

nhân hay kho vật liệu nên được xây dựng bằng các vật liệu không cháy hoặc khó cháy như sử dụng khung thép, gạch xi, mái tôn,...; Để các khoảng trống hoặc trồng cây xanh xung quanh các công trình tạm kể trên để ngăn cháy; Đảm bảo hệ thống báo động khi có cháy hoạt động nhanh và chính xác. Hệ thống nút chuông báo động phải được đặt ở những nơi có nguy cơ xảy ra cháy, nổ và được kiểm tra thường xuyên để chắc chắn khả năng hoạt động tốt. Các phương tiện và dụng cụ chữa cháy phải được đặt ở những nơi có nguy cơ cháy nổ và ở vị trí dễ dàng tiếp cận được. Phải có bảng hướng dẫn sử dụng ở nơi đặt chúng.

Tám là, việc tổ chức thoát nạn an toàn khi có cháy xảy ra tại các công trường xây dựng là công việc rất cần thiết, do đó, các phương án thoát nạn phải luôn được lập trước khi bắt đầu công việc và được cập nhật cho phù hợp với các giai đoạn thi công trên công trường xây dựng và phải được cơ quan Cảnh sát PCCC phê duyệt. Phương án thoát nạn cần được phổ biến để mọi người làm việc trên công trường xây dựng hiểu việc họ phải làm khi có cháy xảy ra, đó là nhanh chóng thoát ra khỏi khu vực cháy bằng thang, lối thoát người có biển chỉ dẫn rõ ràng,...; Khi có cháy, đảm bảo ít nhất có 2 hướng thoát ra ngoài khác nhau với khoảng cách tới chỗ thoát ra là ngắn nhất. Các đèn báo cháy phải đặt dọc theo các hành lang hoặc đường thoát người, có đủ độ sáng để người công nhân không bị lẫn với ánh lửa và đi theo chúng để thoát ra ngoài; Cầu thang nên sử dụng vật liệu khó cháy như bằng thép có bọc nhựa cứng chống cháy; Sau khi đã thoát ra phải kiểm tra số lượng công nhân để xác định có còn công nhân mắc kẹt bên trong hay không./.